| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỜ ĐỎ**<br>**TP. CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** |
| Số: 266/2020/QĐST- HNGĐ | *Cờ Đỏ, ngày 13 tháng 11 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 218/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

*1. Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp TL, xã TA, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

*2. Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp TL, xã TA, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05-11-2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Nguyễn Văn H.

*(Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 320/2005 do Ủy ban nhân dân xã TA, huyện TN (cũ), nay là huyện CĐ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 10-10-2005)*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày

03/9/1998 và Nguyễn Thị Yến L, sinh ngày 15/9/2006. Hiện tại cháu N đã trưởng thành; anh H đồng ý giao cháu Linh cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu L là 1.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2020.

Anh H được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh, chị xác định không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện nộp 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị T đã nộp theo biên lai số 013355 ngày 12-10-2020, chị T được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực h iện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- Đương sự.
- VKSND huyện CĐ;
- Chi cục THADS huyện CĐ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**